

Thuận An, ngày 25 tháng 06 năm 2021

## THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 213/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/06/2021 và Nghị quyết HĐQT số 215/2021/NQ-HĐQT ngày 25/06/2021 của Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần như sau:

### I. Trường hợp bổ nhiệm:

#### 1. Bà: Vũ Thị Lan Anh

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Không
- Chức vụ được bổ nhiệm: Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Thời hạn bổ nhiệm: 25/06/2021
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 25/06/2021

#### 2. Ông: Nguyễn Sơn

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Chức vụ được bổ nhiệm: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Thời hạn bổ nhiệm: 25/06/2021
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 25/06/2021

#### 3. Ông: Trần Trí Dũng

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Thành viên Hội đồng quản trị
- Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên Hội đồng quản trị
- Thời hạn bổ nhiệm: 25/06/2021
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 25/06/2021

**4. Ông: Thành Quang Vinh**

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Thành viên Hội đồng quản trị
- Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên Hội đồng quản trị
- Thời hạn bổ nhiệm: 25/06/2021
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 25/06/2021

**5. Ông: Phạm Thanh Sơn**

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Phó Giám đốc
- Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên Hội đồng quản trị
- Thời hạn bổ nhiệm: 25/06/2021
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 25/06/2021

**6. Ông: Nguyễn Việt Hưng**

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Trưởng Ban kiểm soát
- Chức vụ được bổ nhiệm: Trưởng Ban kiểm soát
- Thời hạn bổ nhiệm: 25/06/2021
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 25/06/2021

**7. Bà: Trần Hồng Diễm**

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Không
- Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên Ban kiểm soát
- Thời hạn bổ nhiệm: 25/06/2021
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 25/06/2021

**8. Bà: Phạm Thị Hồng Nhung**

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên Ban kiểm soát
- Thời hạn bổ nhiệm: 25/06/2021
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 25/06/2021

**II. Trường hợp miễn nhiệm:****1. Ông: Nguyễn Thành Sơn**

- Không còn đảm nhận chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Lý do miễn nhiệm: Hết nhiệm kỳ.

- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 25/06/2021

## 2. Ông: Hồ Hải Đăng

- Không còn đảm nhận chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát

- Lý do miễn nhiệm: Hết nhiệm kỳ

- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 25/06/2021

### Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, HĐQT. H05. *Uhuil*

### \*Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết ĐHCĐ số 213/2021/NQ-ĐHCĐ;

- Nghị quyết HĐQT số 215/2021/NQ-HĐQT;

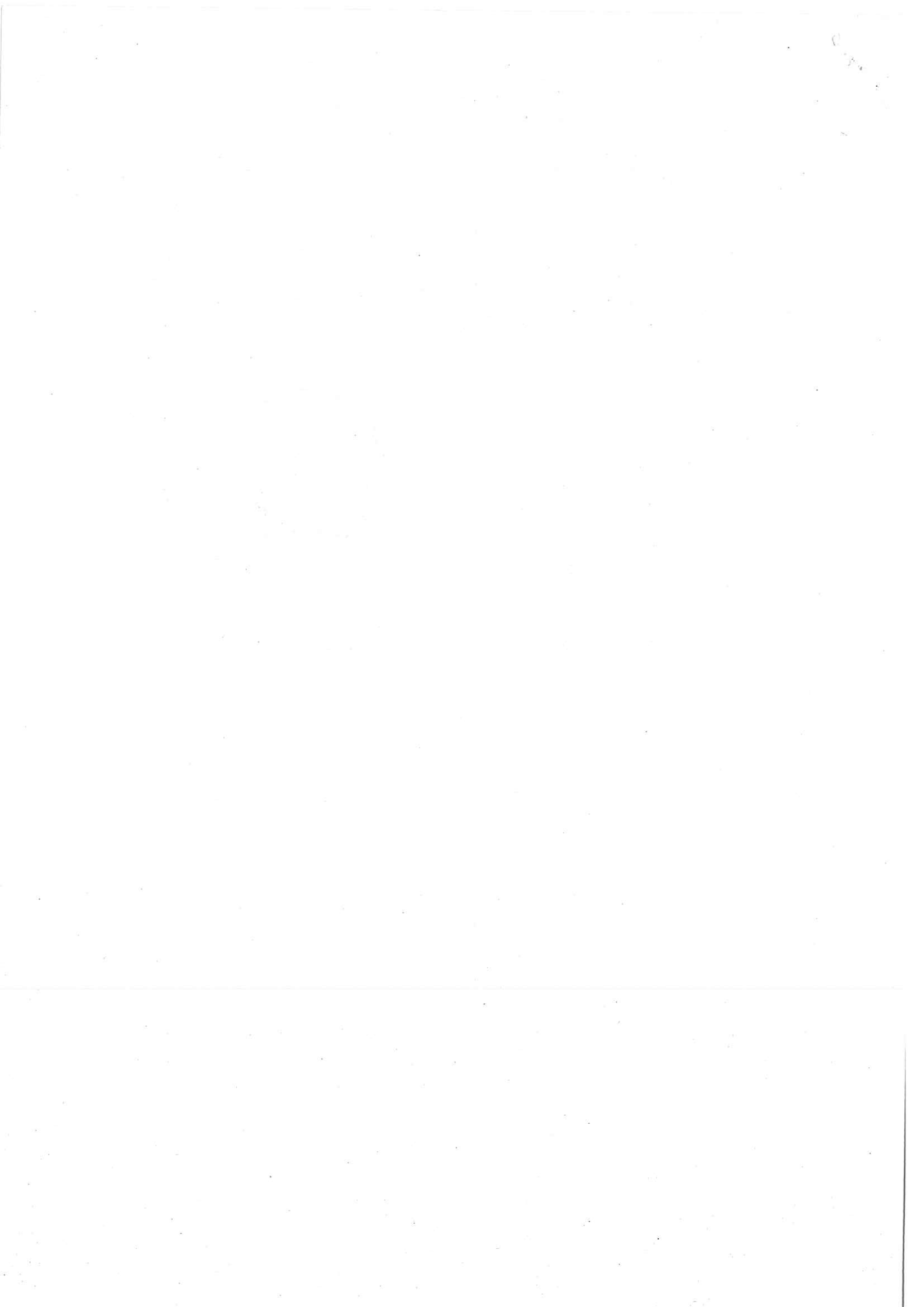
- Danh sách người có liên quan.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT *ho*

GIÁM ĐỐC



*Trần Trí Dũng*  
Trần Trí Dũng



TCT TÂN CẢNG SÀI GÒN  
CÔNG TY CỔ PHẦN ICD  
TÂN CẢNG SÓNG THẦN  
Số: 29/DS-ICDST

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Thuận An, ngày 25 tháng 06 năm 2021

### DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Mã chứng khoán: IST

STT	Tên người nội bộ và người có liên quan	Chức vụ/ Mối quan hệ	Địa chỉ	Số ID, Ngày cấp	SL CP của cá nhân/đại diện sở hữu	Tỷ lệ CP nắm giữ (%)	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Điện thoại và Fax
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Vũ Thị Lan Anh	Chủ tịch HĐQT	245 Lý Tự Trọng, P. Bến Thành, Quận 1, TP.HCM	CCCD số: 022171004511 Ngày 11/4/2021 Tại Cục CS ĐKDL cư trú & DLQG về DC	4.323.122	36%	25/06/2021		0913856448
1.1	Vũ Năng Đáp	Bố đẻ	251 Lê Văn Thịnh, P. Cát Lái, TP Thủ Đức, TP.HCM	CMND số: 023995017 Ngày 26/3/2002 Tại TP.HCM	0	0			
1.2	Nguyễn Thị Hồng	Mẹ đẻ	251 Lê Văn Thịnh, P. Cát Lái, TP Thủ Đức, TP.HCM	CMND 023289705 Ngày 09/12/2011 Tại TP.HCM	0	0			

1.3	Trần Văn Hải	Chồng	280/A40 Lương Định Cửa, P. An Phú, TP Thủ Đức, TP.HCM	CMND 023202827 Ngày 17/7/2007 Tại TP.HCM	0	0			
1.4	Trần Tuấn Dũng	Con trai	280/A40 Lương Định Cửa, P. An Phú, TP Thủ Đức, TP.HCM	CMND 024756951 Ngày 7/11/2011 Tại TP.HCM	0	0			
1.5	Trần Diệu Anh	Con gái	280/A40 Lương Định Cửa, P. An Phú, TP Thủ Đức, TP.HCM	Hộ chiếu C3165950 Ngày 11/4/2017 Tại TP.HCM	0	0			
1.6	Công ty TNHH MTV TCT Tân Cảng Sài Gòn	Người đại diện phần vốn	722 Điện Biên Phủ, Q.Bình Thạnh, HCM	0300514849	6.124.423	51%			
2	Nguyễn Sơn	Phó Chủ tịch HĐQT	C1-20.08 Vinhomes Central Park, 720A Điện Biên Phủ, KP.5, P.22, Q.Bình Thạnh, TP HCM	CMND số 031570798 Ngày cấp: 26/07/2013 Nơi cấp: Công an Hải Phòng	3.482.684	29%	25/06/2021		0983029774
2.1	Nguyễn Hoàn	Bố đẻ			0	0			
2.2	Lê Thị Ân	Mẹ đẻ			0	0			
2.3	Nguyễn Hoàng Phong	Con			0	0			
2.4	Công ty Cổ phần Hàng Hải Á Châu	Người đại diện phần vốn	Tầng 8, tòa nhà ACB, 15 Hoàng Diệu, P. Minh Khai, Q. Hồng Bàng, Hải Phòng	0200760826	4.353.355	36,25%			
3	Phạm Thanh Sơn	Thành viên HĐQT	98/17 đường số 8, phường Tăng Nhơn Phú B, quận 9, TP.HCM	CMND số 025777648 Ngày cấp: 17/05/2013 Nơi cấp: CA TP. HCM	600.434	5%	25/06/2021		0988348986
3.1	Phạm Đình Hữu	Bố			0	0			
3.2	Nguyễn Thị Lắm	Mẹ			0	0			
3.3	Đào Thị Thu Huyền	Vợ			0	0			

3.4	Phạm Hoàng Nam	Con			0	0			
3.5	Phạm Văn Khánh	Con			0	0			
3.6	Công ty TNHH MTV TCT Tân Cảng Sài Gòn	Người đại diện phần vốn	722 Điện Biên Phủ, Q.Bình Thạnh, HCM	0300514849	6.124.423	51%			
4	Trần Trí Dũng	Thành viên HĐQT	LB19.17 Lexington, 67 Mai Chí Thọ, P. An Phú, Quận 2 (TP. Thủ Đức), TP. HCM	CCCD số: 038081008533 Ngày cấp: 08/06/2018 Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	1.206.667	10,05%	25/06/2021		0909184919
4.1	Lại Thị Thùy	Vợ	LB19.17 Lexington, 67 Mai Chí Thọ, P. An Phú, Quận 2 (TP. Thủ Đức), TP. HCM		2.700	0,02%			
4.2	Trần Lại Bình Minh	Con	LB19.17 Lexington, 67 Mai Chí Thọ, P. An Phú, Quận 2 (TP. Thủ Đức), TP. HCM		0	0			
4.3	Trần Lại Nhật Minh	Con	LB19.17 Lexington, 67 Mai Chí Thọ, P. An Phú, Quận 2 (TP. Thủ Đức), TP. HCM		0	0			
4.4	Công ty TNHH MTV TCT Tân Cảng Sài Gòn	Người đại diện phần vốn	722 Điện Biên Phủ, Q.Bình Thạnh, HCM	0300514849	6.124.423	51%			
5	Thành Quang Vinh	Thành viên HĐQT	22/13 Lạch Tray, P. Lạch Tray, Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng	CMND số: 030937904 Ngày cấp: 28/02/2009 Nơi cấp: Công an Hải Phòng	870.671	7,25%	25/06/2021		0904102219
5.1	Thành Tích	Bố đẻ			0	0			
5.2	Nguyễn Thị Nòng	Mẹ đẻ			0	0			
5.3	Nguyễn Thị Ánh	Vợ			0	0			

	Nguyệt								
5.4	Thành Bảo Hoa	Con			0	0			
5.5	Thành Bảo Hân	Con			0	0			
5.6	Công ty Cổ phần Hàng Hải Á Châu		Tầng 8, tòa nhà ACB, 15 Hoàng Diệu, P. Minh Khai, Q. Hồng Bàng, Hải Phòng	0200760826		Công ty Cổ phần Hàng Hải Á Châu		Tầng 8, tòa nhà ACB, 15 Hoàng Diệu, P. Minh Khai, Q. Hồng Bàng, Hải Phòng	0200760826
6	Nguyễn Việt Hưng	Trưởng BKS	72/11 A Bạch Đằng P.24 Q.Bình Thạnh TP.HCM	CMND số: 023377856 Ngày cấp: 08/06/2011 Nơi cấp: TP.Hồ Chí Minh	0	0	25/06/2021		0988202777
6.1	Mai Xuân Thảo	Vợ							
6.2	Nguyễn Đức Minh	Con							
6.3	Nguyễn Đức Trí	Con							
7	Trần Hồng Diễm	Thành viên BKS	46/11B Bạch Đằng, P.24, Q.Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh	CMND số: 030937904 Ngày cấp: 17/12/2011 Nơi cấp: CA TP Hồ Chí Minh	0	0	25/06/2021		0986684064
7.1	Ngô Tấn Tường Huy	Chồng	46/11B Bạch Đằng, P.24, Q.Bình Thạnh, TP HCM		0	0			
7.2	Trần Thanh Bình	Cha đẻ	379 Hoàng Diệu, TP Bà Rịa, Tỉnh BRVT		0	0			
7.3	Nguyễn Thị Thu	Mẹ đẻ	379 Hoàng Diệu, TP Bà Rịa, Tỉnh BRVT		0	0			



7.4	Trần Hạnh Kiều	Em ruột	379 Hoàng Diệu, TP Bà Rịa, Tỉnh BRVT		0	0			
7.5	Hồng Tuệ Mẫn	Em rể	379 Hoàng Diệu, TP Bà Rịa, Tỉnh BRVT		0	0			
7.6	Trần Hạnh Nhân	Em ruột	379 Hoàng Diệu, TP Bà Rịa, Tỉnh BRVT		0	0			
7.7	Trần Hoài Tâm	Em ruột	379 Hoàng Diệu, TP Bà Rịa, Tỉnh BRVT		0	0			
8	Phạm Thị Hồng Nhung	Thành viên BKS	8/81 Lê Lai, P. Máy Chai, Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng	CMND số: 030947413 Ngày cấp: 12/10/2009 Nơi cấp: CA TP. Hải Phòng	0	0	25/06/2021		0912236696
8.1	Nguyễn Phạm Hồng Lê	Con			0	0			
8.2	Nguyễn Phạm Hồng Nhi	Con			0	0			
8.3	Đặng Thị Dừng	Mẹ			0	0			
8.4	Phạm Thị Hồng Nhiên	Chị gái			0	0			

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- Lưu: VT, HĐQT. H05.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT**  
**GIÁM ĐỐC**



**Trần Trí Dũng**



CÔNG TY CỔ PHẦN ICD  
TÂN CẢNG SÓNG THẦN  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
Số: 213/2021/NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thuận An, ngày 25 tháng 06 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG SÓNG THẦN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần (ICDST);

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021 ngày 25/06/2021,

Ngày 25 tháng 06 năm 2021 ICDST đã tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 tại Hội trường ICDST tại số 7/20, đường ĐT 743, KP. Bình Đáng, P. Bình Hòa, TP. Thuận An, tỉnh Bình Dương. Đại hội thống nhất ra Nghị quyết với các nội dung sau:

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2020 và kế hoạch năm 2021 với một số chỉ tiêu chính như sau:**

**1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020**

TT	Nội dung	KH 2020	TH 2019	TH 2020	So sánh	
					TH/KH	TH 20/19
1	Tổng doanh thu	319,120	285,077	321,952	101%	113%
1.1	DT bán hàng	318,054	283,731	317,934	100%	112%
1.2	DT tài chính	1,066	1,238	3,654	343%	295%
1.3	DT khác	-	108	364		338%
2	Tổng chi phí	268,899	236,802	271,256	101%	115%
2.1	Giá vốn hàng bán	213,974	192,273	222,167	104%	116%
2.2	CP tài chính	14,560	8,331	9,997	69%	120%
2.3	CP bán hàng	2,900	2,941	3,421	118%	116%
2.4	CP quản lý doanh nghiệp	37,465	33,206	35,566	95%	107%
2.5	CP khác	-	51	105		205%
3	Lợi nhuận trước thuế	50,221	48,274	50,695	101%	105%
4	Lợi nhuận sau thuế	40,350	38,698	41,053	102%	106%

## 2. Kết quả đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị năm 2020

**2.1. Đầu tư xây dựng:** Trong năm, ICDST không phát sinh hạng mục đầu tư, xây dựng mới.

**2.2. Sửa chữa:** Trong kỳ, ICDST phát sinh một số hạng mục sửa chữa với tổng giá trị là 2.546 triệu đồng, trong đó:

– Cải tạo hạ thấp sân bãi làm hàng theo đề nghị của khách hàng DHL tại kho 21 với kinh phí quyết toán là 835 triệu đồng do DHL chi trả. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh rút gọn đảm bảo yêu cầu của DHL.

– Sửa chữa, dặm vá bãi container đáp ứng CLDV khai thác bãi rỗng với kinh phí 1.296 triệu đồng. Áp dụng hình thức chào hàng cạnh tranh đảm bảo tiến độ, đảm bảo an toàn cho sản xuất.

– Sửa chữa và thay thế hệ máng xối các kho hàng, kinh phí 415 triệu đồng, chỉ định cho đối tác đã ký hợp đồng nguyên tắc về kiểm soát chống dột toàn Công ty.

### 2.3. Mua sắm trang thiết bị

– Theo đề nghị thanh lý hệ thống giá kệ của khách hàng DHL tại kho 20 khi trả lại kho, nhận thấy đây là cơ hội tốt, được sự thông qua và nhất trí của HĐQT, đơn vị đã tổ chức thương thảo, ký kết hợp đồng với DHL mua lại hệ thống giá kệ với giá trị 3.600 triệu đồng (Giảm 17% so với giá chào ban đầu là 4.315 triệu đồng, thấp hơn 14% so với giá của tư vấn định giá).

## 3. Lao động, tiền lương năm 2020

### 3.1. Quân số

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2020	TH 2020
1.	Tổng số lao động (Chốt 31/12/2020)	Người	163	153
1.1	NQL (CT, BGĐ, KTT, TB.KS)	Người	6	6
1.2	LĐHĐ	Người	157	147
2.	Lao động bình quân	Người	165	158
2.1	NQL	Người	6	6
2.2	LĐHĐ	Người	159	152

### 3.2. Tổ chức biên chế

#### 3.2.1. Công tác tuyển dụng

– Người quản lý: Tuyển dụng ông Trần Trí Dũng – Giám đốc và ông Nguyễn Việt Hưng – Trưởng Ban kiểm soát.

– Lao động hợp đồng: Tuyển dụng mới 3 người.

#### 3.2.2. Quỹ lương

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH năm 2020	TH năm 2020
<b>LĐ</b>			
Quỹ lương	Triệu đồng	36.000	36.000
Tiền lương BQ	Tr đồng/người/tháng	18,868	19,737
<b>NQL</b>			
Quỹ lương	Triệu đồng	4.235	4.235
Tiền lương BQ	Tr đồng/người/tháng	58,82	58,82

#### 4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

STT	CHỈ TIÊU	TH 2020 (Tr đồng)	KH 2021 (Tr đồng)	KH/TH (%)
1	Vốn điều lệ	120.087	120.087	100%
2	Vốn chủ sở hữu	181.899	196.109	108%
3	Tổng doanh thu	321.952	339.584	105%
4	Tổng chi phí	271.256	286.388	106%
5	Tổng LN trước thuế	50.695	53.196	105%
6	Tổng LN sau thuế	41.053	42.741	104%
7	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn điều lệ	34,2%	35,6%	104%
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	23,2%	22,6%	97%
9	Cổ tức dự kiến chia	34%	24%	71%

#### 5. Kế hoạch đầu tư cải tạo, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị năm 2021

##### 5.1. Đầu tư cải tạo

Đơn vị tính: triệu đồng		
TT	Khoản mục	Giá trị
1	Cải tạo, nâng cấp mở rộng kho 7&8 từ 24.000m <sup>2</sup> lên 30.000m <sup>2</sup>	27,000
2	Cải tạo 13 dock làm hàng tại Kho 7&8	1,200
3	Xây dựng nhà sặc xe nâng kho 6	700
<b>Tổng cộng</b>		<b>28,900</b>

##### 5.2. Mua sắm trang thiết bị

Đơn vị tính: triệu đồng		
TT	Khoản mục	Giá trị
1	Đầu tư mua sắm 2 xe reachtruck và 1 xe Forklift	3,500
2	Mua sắm 13 sàn nâng thủy lực tại kho 7&8	1,105
3	Đầu tư mua sắm 6 xe nâng Reachtruck phục vụ tại TTPP Marico	7,920
4	Đầu tư 10 xe đầu kéo và rơ-mooc phát triển dịch vụ vận tải	18,000
5	Đầu tư mua sắm hệ thống quản lý trung tâm an ninh	3,500
6	Đầu tư 1 xe nâng container hàng đã qua sử dụng (tối đa 5 năm)	7,000
7	Đầu tư mua sắm 3 xe nâng di chuyển Pallet (Pallet move)	1,500
8	Cải tạo, bổ sung hệ thống racking khu vực kho 7&8	8,050
9	Đầu tư Server	1,000
10	Đầu tư phần mềm quản lý quan hệ khách hàng (CRM)	500
<b>Tổng cộng</b>		<b>52,075</b>

### 5.3. Sửa chữa

Năm 2021, ICDST xây dựng kế hoạch sửa chữa với giá trị 48.480 triệu đồng, trong đó, các hạng mục sửa chữa lớn dự kiến 42.600 triệu đồng, sửa chữa thường xuyên dự kiến 5.880 triệu đồng.

## 6. Kế hoạch lao động tiền lương năm 2021

### 6.1. Quân số

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH năm 2020	KH năm 2021
1.	<b>Tổng số lao động</b> (Ngày 31/12/2021)	Người	153	164
1.1	NQL	Người	6	6
1.2.	LĐHH ICDST	Người	147	158
2.	<b>Lao động bình quân</b>	Người	158	162
2.1	NQL	Người	6	6
2.2	LĐHH ICDST	Người	152	156

### 6.2. Tổ chức biên chế

Trong năm 2021, đơn vị ổn định tổ chức biên chế mới đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, thực hiện tuyển dụng bổ sung nhân sự đảm bảo nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

### 6.3. Quỹ lương

#### 6.3.1. Đối với Người quản lý

Đối tượng: Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng.

Tiền lương bình quân năm 2020: **58,82 triệu đồng/người/tháng**

Tiền lương bình quân kế hoạch năm 2021: **58,82 triệu đồng/người/tháng**

Quỹ lương kế hoạch của người quản lý: **4.235 triệu đồng**

Quỹ tiền thưởng: Căn cứ kết quả SXKD và lợi nhuận sau thuế năm 2021 công ty trích quỹ khen thưởng cho người quản lý công ty theo quy định pháp luật hiện hành.

#### 6.3.2. Đối với người lao động

Tiền lương bình quân năm 2020: **19,737 triệu đồng/người/tháng;**

Tiền lương bình quân kế hoạch 2021: **19,765 triệu đồng/người/tháng;**

Quỹ lương kế hoạch 2021 của người lao động: **37.000 triệu đồng;**

Quỹ khen thưởng phúc lợi: Công ty căn cứ kết quả SXKD, doanh thu, lợi nhuận, năng suất lao động năm 2021 để thực hiện trích quỹ khen thưởng, phúc lợi theo quy định pháp luật hiện hành.

**Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và kế hoạch, định hướng năm 2021.**

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021.

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020.

**Điều 5.** Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2021: Lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (A&C) thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và năm 2021.

**Điều 6.** Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát: ĐHĐCĐ chấp thuận thông qua dự thảo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, giao BKS hoàn thiện, ban hành sau khi Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 có hiệu lực.

**Điều 7.** Thông qua chi phí hoạt động của HĐQT, BKS, phân phối lợi nhuận, chia cổ tức thực hiện năm 2020 và kế hoạch năm 2021.

### 1. Thực hiện năm 2020

#### 1.1. Chi phí hoạt động của HĐQT, BKS

##### (i) Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Chức danh	Thời gian (Tháng)	Kế hoạch năm (đồng)	Thực hiện năm (đồng)
<b>I</b>	<b>Chế độ làm việc chuyên trách</b>			<b>720,000,000</b>	<b>1,372,743,967</b>
1	Nguyễn Thành Sơn	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	8		1,372,743,967
<b>II</b>	<b>Chế độ làm việc không chuyên trách</b>			<b>190,200,000</b>	<b>170,400,000</b>
1	Ngô Trọng Phàn	Chủ tịch HĐQT	4		21,000,000
		Thành viên HĐQT	2		6,600,000
2	Nguyễn Thành Sơn	Thành viên HĐQT	4		13,200,000
3	Nguyễn Sơn	Phó Chủ tịch HĐQT	12		50,400,000
4	Thành Quang Vinh	Thành viên HĐQT	12		39,600,000
5	Nguyễn Đức Anh	Thành viên HĐQT	6		19,800,000
6	Trần Trí Dũng	Thành viên HĐQT	6		19,800,000
<b>III</b>	<b>Tổng cộng</b>			<b>910,200,000</b>	<b>1,543,143,967</b>

##### (ii) Ban Kiểm soát

TT	Họ và tên	Chức danh	Thời gian (Tháng)	Kế hoạch năm (đồng)	Thực hiện năm (đồng)
	<b>Ban kiểm soát</b>			<b>373,800,000</b>	<b>455,127,194</b>
<b>I</b>	<b>Chế độ làm việc chuyên trách</b>			<b>300,000,000</b>	<b>381,327,194</b>
1	Nguyễn Việt Hưng	Trưởng BKS chuyên trách	6		381,327,194
<b>II</b>	<b>Chế độ làm việc không chuyên trách</b>			<b>73,800,000</b>	<b>73,800,000</b>

1	Trần Thị Ngọc Mai	Trưởng BKS	6		19,800,000
2	Hồ Hải Đăng	Kiểm soát viên	12		27,000,000
3	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Kiểm soát viên	6		13,500,000
4	Nguyễn Thị Bạch Cúc	Kiểm soát viên	6		13,500,000
<b>III</b>	<b>Tổng cộng</b>			<b>373,800,000</b>	<b>455,127,194</b>

### 1.2. Khen thưởng

– *Quỹ khen thưởng, phúc lợi:* Quỹ khen thưởng phúc lợi bằng 9.000.000.000 đồng.

– *Quỹ khen thưởng của Người quản lý:* Quỹ khen thưởng cho người quản lý bằng 277.500.000 đồng.

### 1.3. Phân phối lợi nhuận năm 2020

TT	Khoản mục	Kế hoạch		Thực hiện	
		Tỉ lệ	Giá trị	Tỉ lệ	Giá trị
1	Lợi nhuận chưa phân phối các năm trước		14,089,466,181		14,089,466,181
2	Lợi nhuận sau thuế 2020		40,349,973,127		41,053,052,840
	<i>Thù lao HĐQT</i>		264,000,000		244,200,000
3	Phân phối lợi nhuận (bao gồm LN CPP các năm trước)		54,175,439,308		54,898,319,021
3.1	Quỹ đầu tư phát triển	7.45%	4,034,997,313	10.00%	4,791,334,221
3.2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	11.17%	6,052,495,969	16.39%	9,000,000,000
3.3	Quỹ thưởng Ban Điều hành	0.51%	277,500,000	0.51%	277,500,000
3.4	Chia cổ tức (34% vốn điều lệ)	39.90%	21,615,609,600	74.37%	40,829,484,800
3.5	Lợi nhuận còn lại	15.45%	8,369,370,245	0.00%	-

### 1.4. Chia cổ tức

– Phương án chia: Chia cổ tức bằng tiền;  
 – Tỉ lệ thực hiện: 34%/vốn điều lệ (1 cổ phiếu nhận được 3.400 đồng);  
 – Nguồn trích: Lợi nhuận sau thuế năm 2020 và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm 2019.

– Thời gian thực hiện chia cổ tức chia làm 2 đợt trong năm 2021: Dự kiến đợt 1 vào tháng 8 năm 2021 và đợt 2 vào tháng 12 năm 2021.

– Địa điểm thực hiện:

+ Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại Phòng Tài chính – Kế toán, Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần – Tầng 3, tòa nhà văn phòng, Số 7/20, đường ĐT 743, KP. Bình Đáng, P. Bình Hòa, TP. Thuận An, tỉnh Bình Dương.

+ Đối với chứng khoán lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại các thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký.



– Giao HĐQT tổ chức thực hiện chi trả cổ tức năm 2020 sau khi kết thúc cuộc họp ĐHCĐ thường niên năm 2021.

## 2. Kế hoạch năm 2021

### 2.1. Kế hoạch chi phí hoạt động (lương, thù lao, ngân sách hoạt động) của HĐQT, BKS năm 2021

TT	Chức danh	Số lượng (người)	Kế hoạch/năm (đồng)
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>		<b>1,925,200,000</b>
1.1	<b>Chế độ làm việc chuyên trách</b>	<b>1</b>	<b>1,756,000,000</b>
	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	1	1,756,000,000
1.2	<b>Chế độ làm việc không chuyên trách</b>		<b>169,200,000</b>
	Phó Chủ tịch HĐQT	1	50,400,000
	Thành viên HĐQT	3	118,800,000
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>		<b>696,000,000</b>
2.1	<b>Chế độ làm việc chuyên trách</b>		<b>642,000,000</b>
	Trưởng BKS chuyên trách	1	642,000,000
2.2	<b>Chế độ làm việc không chuyên trách</b>		<b>54,000,000</b>
	Kiểm soát viên	2	54,000,000
<b>III</b>	<b>Tổng cộng</b>		<b>2,621,200,000</b>
3.1	Chế độ làm việc chuyên trách		2,398,000,000
3.2	Chế độ làm việc không chuyên trách		223,200,000

**Ghi chú:** Chi phí hoạt động của các nhân sự làm việc chuyên trách được ghi nhận vào Quỹ lương của Người quản lý Công ty.

### 2.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021

TT	Khoản mục	Kế hoạch	
		Tỉ trọng	Giá trị
1	Lợi nhuận sau thuế 2021		42,741,076,362
2	Phân phối lợi nhuận	100.00%	42,741,076,362
2.1	Quỹ đầu tư phát triển	10.28%	4,392,763,562
2.2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	21.64%	9,250,000,000
2.3	Quỹ thưởng Ban Điều hành	0.65%	277,500,000
2.4	Chia cổ tức	67.43%	28,820,812,800
	- Bằng tiền (17%)		20,414,742,400
	- Bằng cổ phiếu (7%)		8,406,070,400
2.5	Lợi nhuận còn lại	0.00%	(0)

**Điều 8.** Thông qua việc ký kết các hợp đồng, giao dịch của công ty với công ty của người nội bộ hoặc liên quan đến người nội bộ.

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các Công ty mà một hoặc nhiều thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc của Công ty đồng thời là thành viên HĐQT/HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc của Công ty đó, cụ thể:

– ĐHĐCĐ thông qua việc ký kết các hợp đồng, giao dịch có giá trị lớn hơn 20% đến dưới 50% hoặc hợp đồng, giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị lớn hơn 20% đến dưới 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa ICDST và các công ty sau: Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn; Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Hạ tầng Tân Cảng; (3) Công ty Cổ phần dịch vụ biển Tân Cảng; Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng – Long Bình; Công ty Cổ phần Vận tải Bộ Tân Cảng; Công ty Vận tải Thủy Tân Cảng; Công ty Cổ phần Tân Cảng – Cái Mép; Công ty Cổ phần Tiếp vận Cát Lái; Công ty Cổ phần Tân Cảng - Tây Ninh; Công ty Cổ phần Giải pháp Công nghệ thông tin Tân Cảng; Công ty TNHH Phát triển Nguồn nhân lực Tân Cảng – STC; Công ty Cổ phần Tiếp Vận Tân Cảng Bình Dương; Công ty Cổ phần Unithai Maruzen Logistics; Công ty Cổ phần Hàng hải Á Châu và một số công ty khác thuộc hệ thống của công ty mẹ là Công ty TNHH MTV Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn.

– Nội dung hợp đồng, giao dịch với các công ty trên bao gồm: cung cấp/nhận cung cấp các dịch vụ thuê/ cho thuê cơ sở hạ tầng kho bãi, dịch vụ kho bãi, lưu giữ hàng hóa (trừ than đá); vận tải hàng hóa; các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải; dịch vụ đóng gói; dịch vụ phân phối hàng nội địa, bốc xếp, đóng rút hàng; vệ sinh, sửa chữa container; thuê/ cho thuê thiết bị, phương tiện xếp dỡ, vận chuyển; thuê/ cho thuê bãi, văn phòng làm việc; hợp tác kinh doanh; cung cấp các dịch vụ đào tạo, giải pháp công nghệ thông tin,...

– ĐHĐCĐ chấp thuận giao Giám đốc công ty ký kết các hợp đồng, giao dịch nêu trên, trên cơ sở đảm bảo lợi ích của công ty.

**Điều 9. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị:** ĐHĐCĐ chấp thuận thông qua các dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và giao cho HĐQT hoàn thiện, ban hành sau khi Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 có hiệu lực.

**Điều 10. Thông qua miễn nhiệm HĐQT, BKS đương nhiệm và bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ II (2021-2026).**

**Điều 11. Thông qua kết quả bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ II (2021-2026).**

Danh sách trúng cử	Vị trí	Tỷ lệ
<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>		
VŨ THỊ LAN ANH	TV HĐQT	100,2686%
TRẦN TRÍ DŨNG	TV HĐQT	100,2686%
NGUYỄN SƠN	TV HĐQT	100,2686%
PHẠM THANH SƠN	TV HĐQT	100,2686%
THÀNH QUANG VINH	TV HĐQT	100,2686%
<b>BAN KIỂM SOÁT</b>		
TRẦN HỒNG DIỄM	TV BKS	100,2686%
NGUYỄN VIỆT HÙNG	TV BKS	100,2686%
PHẠM THỊ HỒNG NHUNG	TV BKS	100,2686%

**Điều 12. Điều khoản thi hành.**

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 25/06/2021.

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Ban kiểm soát có trách nhiệm giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021./.

**Nơi nhận:**

- CBTT;
- HĐQT; BKS;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, HĐQT. H05. *Uat*

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**Nguyễn Thành Sơn**

CÔNG TY CỔ PHẦN ICD  
TÂN CẢNG SÓNG THẦN  
**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
Số: 215/2021/NQ-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thuận An, ngày 25 tháng 6 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ICD TÂN CẢNG SÓNG THẦN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9, thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8, thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;

Căn cứ Điều lệ và Quy chế Nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần;

Căn cứ Biên bản họp số: 214/2021/BB-HĐQT ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng Quản trị ICDST nhiệm kỳ 2021 - 2026,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua bầu bà Vũ Thị Lan Anh giữ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần nhiệm kỳ 2021 - 2026. Thông tin về bà Vũ Thị Lan Anh như sau:

- Bà Vũ Thị Lan Anh
- Sinh ngày 28 tháng 7 năm 1971
- Số CMND/ CCCD: 022171004511
- Cấp ngày: 11/4/2021 Tại: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về TTXH.
- Hộ khẩu thường trú: Số 245 Lý Tự Trọng, phường Bến Thành, quận I, thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 2.** Thông qua bầu ông Nguyễn Sơn giữ chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần ICD Tân Cảng Sóng Thần nhiệm kỳ 2021 - 2026. Thông tin về ông Nguyễn Sơn như sau:

- Ông Nguyễn Sơn
- Sinh ngày 29 tháng 07 năm 1974
- Số CMND/ CCCD: 031570798
- Cấp ngày: 26/07/2013

Tại: Công an Hải Phòng

– Hộ khẩu thường trú: C1-2008- Vinhomes Central Park, 208 Nguyễn Hữu Cảnh, Phường 22, Quận Bình Thạnh, Tp. HCM

**Điều 3.** Thông qua kế hoạch chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức năm 2020 bằng tiền đợt 1, cụ thể như sau:

– Mục đích: Chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền trả cổ tức năm 2020 bằng tiền đợt 1;

– Ngày đăng ký cuối cùng lập danh sách cổ đông nhận cổ tức: 19/07/2021;

– Tỷ lệ thực hiện: 20%/vốn điều lệ (1 cổ phiếu nhận được 2.000 đồng);

– Thời gian thực hiện chia cổ tức: 10/08/2021;

– Hội đồng quản trị giao Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của công ty triển khai thực hiện các văn bản liên quan đến việc chi trả cổ tức năm 2020 bằng tiền đợt 1 với tỷ lệ 20% trên vốn điều lệ, đảm bảo tuân thủ đúng trình tự, thủ tục, quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

**Điều 4.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này./.

*Nơi nhận:*

- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Đăng tải website công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.D03.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Vũ Thị Lan Anh**